

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 169/2024/HS-PT

Ngày: 17-7-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Mỹ.

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

Ông Phạm Minh Tùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Giang Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 99/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Quốc D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Huỳnh Quốc D**, sinh năm 1994, tại Đồng Tháp; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Số G, Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Thanh D1, sinh năm 1956 (chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1958; Có vợ tên Đoàn Thị Hồng L, sinh năm 1992; Có 01 con tên Huỳnh Quốc H, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/8/2023, Huỳnh Quốc D tổ chức uống rượu cùng với Huỳnh Thanh K, sinh năm 1985, Mai Hữu S, sinh năm 1966, cùng ngụ Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, Huỳnh Tấn L1, sinh năm 1971, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp và khoảng 2 đến 3 người khác là bạn của D từ S về, tại nhà của D. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi uống hết khoảng 03 lít rượu thì nghỉ, D ngủ tại nhà của D. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, D đi bộ đến quán giải khát của ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1972, ngụ Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp chơi, tại đây D gặp bạn cùng xóm với D là Lê Văn T, sinh năm 1994, cùng ngụ Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Đến khoảng 17 giờ 30 phút D đến nói chuyện với T một lúc rồi D hỏi mượn xe mô tô biển số 66B1-785.36 của T để đến trụ ATM A tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp rút tiền, T đồng ý. D điều khiển xe mô tô chạy theo hướng huyện T đi huyện T, khi đến đoạn đường gần dốc cầu C thuộc Ấp A, xã T, huyện T thì D điều khiển xe mô tô chạy lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi để vượt xe ô tô tải không rõ biển số và đặc điểm cụ thể, đang chạy cùng chiều phía trước. Khi D điều khiển xe vượt lên khoảng  $\frac{1}{2}$  thân xe ô tô tải thì va chạm với xe mô tô biển số 59K1-924.70 do ông Nông Thành T1, sinh năm 1971, ngụ Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp điều khiển theo hướng huyện T đi huyện T. Hậu quả: Huỳnh Quốc D và Nông Thành T được đưa đi cấp cứu, điều trị, đến ngày 23/8/2023 thì ông T1 tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là trên Đường V, thuộc Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, đường thẳng và giao nhau với đường không ưu tiên, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, đường hai chiều, có vạch kẻ tim đường không liên tục, chiều rộng mặt đường 6m70, có cọc tiêu ở hai bên mép đường, có biển báo hiệu đường bộ W.207a “Giao nhau với đường không ưu tiên” (đường nhánh) ở mép đường bên phải theo hướng huyện T đi huyện T. Xác định điểm mốc làm chuẩn nơi xảy ra tai nạn là cột điện số 224 nằm ngoài mép đường bên phải theo hướng huyện T đi huyện T, mép đường làm chuẩn nơi xảy ra tai nạn là mép đường bên trái theo hướng huyện T đi huyện T. Vùng va chạm giữa xe mô tô biển số 66B1-875.36 do Huỳnh Quốc D điều khiển với xe mô tô biển số 59K1-924.70 do ông Nông Thành T1 điều khiển nằm ở phần đường bên trái của hướng huyện T đi huyện T; từ tâm của vùng va chạm đo vào mép chuẩn là 2m29, có bán kính 0m40.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện trong vụ tai nạn giao thông xác định:

Đối với xe mô tô biển số 59K1-924.70: Đèn xi nhan bên trái và bên phải ốp nhựa trên đầu xe bị bể, ốp nhựa tay lái bên trái bị rách, đầu tay nắm bên phải bị bong tróc cao su, cần hãm phanh tay bị gãy chốt cố định, mép bên phải ba ga trước bị mài mòn kim loại, mép phải cung trước chắn bùn bánh xe trước bị trầy xước không liên tục, đầu trục bánh xe trước bên phải bị mài mòn kim loại và dính nhựa

màu đen, đầu dưới ống phuộc trước bên trái bị trầy xước, đầu dưới cánh yếm bên trái bị trầy xước gây vỡ có dính chất màu đen, mặt trước lốc máy bị gãy vỡ, cần sang số bị cong theo chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, gát chân trước bên trái bị cong theo chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, đầu kim loại bị mài mòn. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho N1 Trung Tính là con của ông T1, tự sửa chữa phương tiện hư hỏng, không yêu cầu gì.

Đối với xe mô tô biển số 66B1-785.36: Bên trái ốp nhựa trên đầu xe bị trầy xước và gãy vỡ, gù kim loại đầu tay nắm bên trái sức rời khỏi xe, bên phải ốp nhựa trên đầu xe bị mài mòn không liên tục, cung trước chắn bùn bánh xe trước bị trầy xước, đầu dưới cánh yếm bên trái bị bể và trầy xước có dính chất màu đen, đầu cần sang số bị cong vênh theo chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải và trầy xước, bên trái lốc máy xe bị trầy xước, gát chân trước bên trái bị cong theo chiều hướng từ trước về sau, mặt trước gát chân bị bong tróc sơn và trầy xước, đầu tay nắm bên phải bị mài mòn kim loại, đầu cần hãm phanh tay bên phải bị mài mòn, cánh yếm bên phải bị trầy xước, đầu bàn đạp hãm phanh sau bị mài mòn kim loại, đầu gát chân bên phải bị mài mòn, mảnh kim loại bảo vệ ống xả bị mài mòn. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại xe và giấy tờ có liên quan cho Lê Văn T.

Bản kết luận giám định tử thi số 927/KLGĐTT-KTHS ngày 28/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ xác định: Nguyên nhân tử vong của ông Nông Thành T1 do bị đa chấn thương nhiều vùng trên cơ thể, trong đó chấn thương vùng đầu gây dập và xuất huyết não.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 29/8/2023 phát hiện có dấu vết trên thân thể của Huỳnh Quốc D như sau: Đuôi mào phải có vết rách da đã lành tạo thành sẹo, vùng má phải cách đầu mắt phải 1,5cm có vết bầm tụ máu, mặt trước vai phải có vết trầy xước rách da bầm tụ máu đã lành, mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải có mảng trầy xước da không liên tục đã lành, mặt ngoài khuỷu tay phải có vết tróc da không liên tục đã lành, mặt trước từ khuỷu tay phải đến 1/3 giữa cẳng tay phải có vết trầy xước rách da không liên tục đã lành tạo thành sẹo, mặt trong 1/3 trên cẳng tay phải có mảng trầy xước da không liên tục đã lành, mặt trước cổ tay phải có vết rách da đã lành tạo thành sẹo, mặt trên ngón 3 bàn tay phải có vết tróc da không liên tục đã lành, mặt trong cánh tay trái có mảng trầy xước tróc da không liên tục đã lành tạo thành sẹo, mặt trước từ khuỷu tay trái đến 1/3 giữa cẳng tay trái có mảng trầy xước da không liên tục đã lành, mặt trong từ 1/3 dưới cẳng tay trái có vết tróc da không liên tục đã lành, mu bàn tay trái sưng phù nề, mặt trên cổ tay trái có vết tróc da đã lành, mặt trên ngón 3 bàn tay trái có vết rách da cơ đã lành, mặt trên ngón 4 bàn tay trái có vết tróc da không liên tục đã lành, mặt trên ngón 5 bàn tay trái có vết rách da sưng phù đã lành, vùng hông phải cách đầu xương chậu phải 3cm có mảng bầm tụ máu, vùng mông phải đến 1/3 trên đùi phải có vết trầy xước rách da không liên tục đã lành tạo thành sẹo, mặt trước đầu gối phải có vết tróc da không liên tục đã lành, mặt ngoài từ đầu gối

phải đến ½ trên cẳng chân phải có vết tróc da trầy xước không liên tục đã lành tạo thành sẹo, mặt ngoài ½ dưới cẳng chân phải có vết rách da đã lành, mặt trên từ mắt cá chân phải đến cổ chân phải có vết tróc da đã lành không liên tục, mặt trước đầu gối trái có mảng tróc da không liên tục đã lành tạo thành sẹo, mặt ngoài mắt cá chân trái có vết tróc da đã lành. Những vết thương trên cơ thể của D được nêu trên là do bị va chạm giao thông xảy ra ngày 19/8/2023.

Công văn số 2278/BVĐT-KTTH ngày 17/10/2023 của Bệnh viện Đ trả lời: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Huỳnh Quốc D là 274,62mg/100ml máu, của ông Nông Thành T1 là 224,62mg/100ml máu, khi nhập viện điều trị vào ngày 19/8/2023.

Từ kết quả điều tra xác định: Huỳnh Quốc D điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khi trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định là 274,62mg/100ml máu, chạy lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi để vượt qua mặt xe ô tô tải đang chạy cùng chiều khi chưa đảm bảo an toàn dẫn đến tai nạn giao thông (vi phạm khoản 8 và khoản 23 Điều 8, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu bia năm 2019).

Đối với Lê Văn T là chủ sở hữu xe mô tô biển số 66B1-785.36, T biết Huỳnh Quốc D có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng không biết D có uống rượu trước đó nên đồng ý cho D mượn xe mô tô nêu trên điều khiển gây ra tai nạn giao thông làm chết người. Xét thấy, hành vi của Lê Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự, nên không có truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T. Đồng thời, T cũng không yêu cầu Huỳnh Quốc D bồi thường chi phí sửa xe mô tô do tai nạn gây ra.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay, bà L2, anh T2 và chị T3 là người đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất nhận số tiền bồi thường chi phí cấp cứu, điều trị, mai táng là 220.000.000 đồng do bị cáo D khắc phục, không yêu cầu bồi thường gì thêm, đã nhận lại xe mô tô biển số 59K1-924.70 xong và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với bị cáo D.

Quá trình điều tra, Huỳnh Quốc D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên phù hợp với biên bản vụ việc tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định tử thi, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, kết quả xét nghiệm nồng độ cồn, sơ đồ, bản ảnh, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử:*

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 8 và khoản 23 Điều 8, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu bia năm 2019.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

*Ngày 18 tháng 3 năm 2024, bị cáo Huỳnh Quốc D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.*

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Huỳnh Quốc D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo thừa nhận Bản án số 07/2024/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp kết án bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là quá nặng so với hành vi của bị cáo và bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xác nhận của chính quyền địa phương bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, nuôi mẹ già và con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh so với xét xử tại cấp sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giảm cho bị cáo từ 01 đến 03 tháng tù.

Trong phần tranh luận, bị cáo Huỳnh Quốc D không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo Huỳnh Quốc D xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 19/8/2023, tại đoạn đường gần dốc cầu C thuộc ấp A, xã T, huyện T, bị cáo Huỳnh Quốc D điều khiển xe mô tô khi trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định, chạy lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi để vượt qua xe ô tô tải đang chạy cùng chiều khi chưa đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô do ông Nông Thành T1 điều khiển ngược chiều phía trước. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm ông T1 tử vong. Hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự bằng Bản án hình sự số 07/2024/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2024 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xong; những người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; cha và anh rể của bị cáo là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, công tác được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có cân nhắc tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, từ đó phán quyết mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy rằng, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xác nhận của chính quyền địa phương bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, nuôi mẹ già và con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh so với xét xử tại cấp sơ thẩm tuy nhiên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo vi phạm. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.**

**Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Quốc D.**

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2024/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Quốc D.

**2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Quốc D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 8 và khoản 23 Điều 8, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, khoản 1 Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu bia năm 2019.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Quốc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND huyện Thanh Bình (02 bản);
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CCTHADS huyện Thanh Bình;
- CQCSĐT Công an huyện Thanh Bình;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THATA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Mỹ**